

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 - LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2025/HS-ST
Ngày 13 - 11 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - LÀO CAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lý Thị Minh Yên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Tuấn Thịnh và bà Trần Thị Huệ

Thư ký phiên toà: Bà Đoàn Thị Thu Hiền - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 6 - Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Lào Cai tham gia phiên toà:
Bà Ứng Thu Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Lào Cai. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2025/TLST- HS ngày 17 tháng 10 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2025/QĐXXST- HS ngày 31 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hữu K** - Sinh ngày 24 tháng 01 năm 1980 tại Lào Cai; Nơi cư trú: Thôn T, xã G, tỉnh Lào Cai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Tuấn K1 và bà Bùi Thị Q; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị L (chưa đăng ký kết hôn) và có 01 con; Tiền án: Không; Tiền sự: 01, Quyết định số 61/2023/QĐ-TA ngày 12/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 20 tháng, đến ngày 06/12/2024 chấp hành xong; Nhân thân: Quyết định số 165/2016/QĐ-TA ngày 08/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng; Quyết định số 16/2019/QĐ-TA ngày 08/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Sa Pa, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng; Quyết định số 35/2021/QĐ-TA ngày 22/4/2021, Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 15 tháng; Bị bắt tạm giữ từ ngày 06/8/2025, hiện tạm giam tại Trại tạm giam số 1 công an tỉnh L. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 06/8/2025, tổ phòng chống tội phạm Công an phường C, tỉnh Lào Cai làm nhiệm vụ tại khu vực

phường C, tỉnh Lào Cai, phát hiện Nguyễn Hữu K có biểu hiện nghi vấn sử dụng ma túy, quá trình kiểm tra K khai nhận đã sử dụng trái phép chất ma túy vào tối ngày 05/8/2025 tại tổ D X, phường C tỉnh Lào Cai. Tiến hành xét nghiệm nhanh với Nguyễn Hữu K, kết quả kiểm tra K dương tính với ma túy Heroine. Qua điều tra xác định, Nguyễn Hữu K (sinh ngày 24/01/1980, trú tại thôn T, xã G, tỉnh Lào Cai) là đối tượng bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo quyết định số 114/QĐ-UBND ngày 09/12/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T (nay là UBND xã G) từ ngày 06/12/2024 đến 06/12/2026. Ngày 06/8/2025, Cơ quan điều tra đã ra lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp và tạm giữ Nguyễn Hữu K về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Về nguồn gốc ma túy K đã sử dụng, K khai nhận của một người bạn nghiện ma túy (không nhớ là ai, ở đâu) cho.

Tại kết luận giám định số: 1239/KL-KTHS ngày 12/8/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh P, kết luận: Trong mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Hữu K gửi giám định có chất ma túy, loại Morphine, Codeine (Morphine và Codeine là sản phẩm chuyển hóa của Heroin trong cơ thể người).

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hữu K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số: 07/CT-VKS ngày 16/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Lào Cai truy tố Nguyễn Hữu K về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Lào Cai giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất mức độ thực hiện hành vi của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu K phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo với mức án tù 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù. Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Hữu K:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Bị cáo Nguyễn Hữu K là đối tượng bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 114/QĐ-UBND ngày 09/12/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T (nay là xã G) từ ngày 06/12/2024 đến 06/12/2026. Trong thời gian quản lý sau cai nghiện đã tái sử dụng trái phép chất ma túy. Vào tối ngày 05/8/2025, bị cáo K đã sử dụng ma túy bằng cách cho ma túy vào ống xi lanh, đổ ống nước cất vào hòa tan cùng ma túy rồi tự tiêm trực tiếp vào tĩnh mạch của mình. Đến 13 giờ 30 phút ngày 06/8/2025, Công an phường C, tỉnh Lào Cai tiến hành kiểm tra ma túy đối với Nguyễn Hữu K, kết quả kiểm tra K dương tính với ma túy loại Heroine.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Theo kết luận giám định số 1239/KL-KTHS ngày 12/8/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh P kết luận: Trong mẫu nước tiểu của Nguyễn Hữu K gửi giám định có chất ma túy, loại M, C (M và C là sản phẩm chuyển hóa của Heroine trong cơ thể người). Như vậy bị cáo K là người nghiện chất ma túy và đã bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, sau khi chấp hành xong thời gian cai nghiện bắt buộc bị quản lý theo quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú của Ủy ban nhân dân xã T (nay là xã G), tỉnh Lào Cai; trong thời gian bị quản lý sau cai nghiện bị cáo đã tái nghiện và thường xuyên sử dụng ma túy, đến ngày 05/8/2025 bị cáo đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy Heroine bằng hình thức chích vào tĩnh mạch cơ thể vì vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1 Điều 256a Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự năm 2025. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, bị cáo có nhân thân xấu vì vậy cần phải xét xử bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình vì vậy cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[5] Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ 01 xe máy BKS 17H8-0897 mang tên Nguyễn Thị H, do Nguyễn Hữu K mượn của anh Nguyễn Thế A để đi nhưng không nói là đi đâu. Tại phiên tòa Nguyễn Hữu K khai nhận đây là xe Nguyễn Hữu K mượn của anh Nguyễn Thế A để đi nhưng không nói là đi đâu anh Nguyễn Thế A khai nhận mua xe của Nguyễn Thị H, tuy nhiên Hợp đồng mua bán xe anh Thế A đã làm mất. Cơ quan điều tra xác minh bà H hiện không có mặt tại địa phương, không rõ đi đâu làm gì, do đó cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để xác minh. Do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 256a; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu K phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu K 02 (Hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 06/8/2025.

2. Về án phí: Căn cứ điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Hữu K phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, KV6 LC;
- Cơ quan CSĐT CAT;
- THAHS;
- Phòng PV 06 CAT;
- Bị cáo;
- T.H.A DS;
- Lưu

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lý Thị Minh Yên